

Bản án số: 275/2024/HSST

Ngày: 22-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GV, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Ân
- Bà Châu Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 274/2024/HSST ngày 07/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 342/2024/QĐXXST-HS ngày 08/11/2024, đối với bị cáo:

Vũ Nguyễn Quốc K, sinh ngày: 01/9/2004, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số A đường Thống N, Phường 15, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số B đường Lê Đ T, Phường 13, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đình C và bà Nguyễn Thị Kim D; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam ngày 09/11/2023 (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Trần Huỳnh Thùy A, sinh ngày 16/4/2008; Địa chỉ: Số A khu Rạch N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Huỳnh Thị Thùy T – mẹ ruột (có mặt);

Ông Trần Quốc K1 – cha ruột (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Số A khu Rạch N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Lê Cẩm P Luật sư của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh – thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Số A đường Nguyễn Tri P, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 08/2023, thông qua mạng xã hội Instagram, Vũ Nguyễn Quốc K kết bạn với cháu Trần Huỳnh Thùy A, sinh ngày 16/4/2008. Qua nhiều lần trò chuyện, cả hai phát sinh tình cảm nên ngày 22/08/2023, K và cháu A đi chơi cùng nhau. Do cháu A mâu thuẫn với gia đình, không ở chung với bố, mẹ mà cư trú nhà người quen tại phường Thạnh X, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh nên K rủ cháu A về ở cùng tại địa chỉ số B đường Lê Đ T, Phường 13, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh thì cháu A đồng ý. Từ ngày 29/8/2023 đến ngày 30/8/2023, quá trình cùng sinh hoạt tại phòng riêng của K tại tầng 02 địa chỉ nhà trên, cháu A và K đã tự nguyện giao cấu với nhau 04 lần.

Lần thứ nhất, khoảng 23 giờ ngày 28/8/2023, K đưa cháu A về nhà mình địa chỉ trên và xin mẹ của K là bà Nguyễn Thị Kim D cho cháu A ở nhờ vài hôm thì bà Dung đồng ý. Ngay sau đó, K đưa cháu A lên phòng riêng của K ở tầng 02, cả hai ngủ chung. Khoảng 02 giờ ngày 29/8/2023, K và cháu A thức giấc, K muốn quan hệ tình dục thì được cháu A đồng ý, sau đó cả hai đã quan hệ tình dục.

Lần thứ hai, khoảng 09 giờ cùng ngày 29/8/2023, K lại nói với cháu A muốn quan hệ tình dục và cháu A đồng ý. Sau khi quan hệ tình dục xong, cả hai đi ăn uống rồi K đưa cháu A về nhà người quen của cháu A tại phường Thạnh X, Quận H.

Lần thứ ba, khoảng 17 giờ ngày 30/08/2023, K đón cháu A tại nhà người quen tại phường Thạnh X, Quận H rồi đưa cháu A về nhà K. Tại đây, K tiếp tục nói với cháu A muốn quan hệ tình dục thì cháu A đồng ý.

Lần thứ tư, khoảng 23 giờ cùng ngày 30/08/2023, K và cháu A tiếp tục quan hệ tình dục với nhau, sau đó cháu A tự đặt xe ôm trở về nhà tại Quận C. Đến ngày 30/9/2023, cháu A có biểu hiện đau bụng, xuất huyết âm đạo nên kể cho mẹ là bà Huỳnh Thị Thùy T biết việc giữa cháu A và K có quan hệ tình dục với nhau. Cháu A được chị T đưa đến Bệnh viện khám, siêu âm chẩn đoán "thai ngoài tử cung (T) PB TD sảy thai". Sau đó, chị T đưa cháu A đến Công an Phường 13, quận GV trình báo sự việc. Cơ quan điều tra Công an quận GV đã tiến hành khám nghiệm hiện trường ghi nhận vụ việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận GV Vũ Nguyễn Quốc K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Căn cứ Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số: 175/KLXHTDTE-TTPY.2023 ngày 25/10/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận tình trạng thương tổn tình dục của bị hại Trần Huỳnh Thùy A như sau:

- Màng trinh: Dẫn rộng, không rách.
- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn.
- Hiện diện ADN người nam trong dịch phết:

Âm đạo và vùng âm hộ, đủ cơ sở so sánh với ADN nhiễm sắc thể Y của đối tượng.

Vùng hậu môn, đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng.

Căn cứ Kết luận giám định ADN số: 1.285A-2023/KLGĐADN-TTPY ngày 26/10/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh:

- Hồ sơ ADN nhiễm sắc thể Y của Vũ Nguyễn Quốc K trùng khớp với hồ sơ ADN nhiễm sắc thể Y hiện diện trong mẫu phết dịch âm đạo và phết dịch âm hộ của Trần Huỳnh Thùy A.

- ADN của Vũ Nguyễn Quốc K có hiện diện trong mẫu phết vùng hậu môn của Trần Huỳnh Thùy A.

Vật chứng thu giữ: 01 tấm khăn trải nệm màu trắng, có nhiều họa tiết hình bông hoa màu xanh nước biển (tấm khăn bọc nệm được dùng khi K và cháu A quan hệ tình dục cùng nhau); theo phiếu nhập kho vật chứng số 10/PNK ngày 19/01/202.

Về trách nhiệm dân sự gia đình cháu Trần Huỳnh Thùy A và gia đình Vũ Nguyễn Quốc K chưa thỏa thuận thống nhất việc bồi thường.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận GV bị cáo K đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 296/CT-VKS-QGV ngày 03/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo K về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a, điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận GV vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tác động gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng không có. Đề nghị xử phạt bị cáo K từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại 27.000.000 đồng.

Đề nghị xử lý vật chứng: 01 tấm khăn trải nệm màu trắng, có nhiều họa tiết hình bông hoa màu xanh nước biển theo phiếu nhập kho vật chứng số 10/PNK ngày 19/01/2024 tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo K khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà T đề nghị Hội đồng xét xử xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Lê Cẩm P trình bày:

Thống nhất về nội dung, tội danh của bị cáo như cáo trạng đã nêu.

Về việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo K: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên một bản án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đúng hành vi bị cáo đã gây ra cho bị hại theo Điều 145 của Bộ luật hình sự và tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; khoản 8 Điều 4, khoản 3 Điều 6, điểm l khoản 1 Điều 10, Điều 25 của Luật trẻ em và Điều 13 của Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 quy định chi tiết một số điều Luật trẻ em.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo bồi thường chi phí khám chữa bệnh 27.000.000 đồng trả một lần theo yêu cầu của gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận GV, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận GV, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo K tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo K là người đủ 18 tuổi trở lên đã bốn lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Hoàng Thùy

Anh khi cháu A chưa đủ 16 tuổi tại địa chỉ B đường Lê Đ T, Phường 13, quận GV và làm cháu Thùy Anh có thai đã phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a, điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận GV đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe tình dục, danh dự, nhân phẩm, sự phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần của bị hại; gây mất trật tự trị an nên cần phải xử lý nghiêm. Do đó, cần phải có mức án thoả đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng bị cáo có hai tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g “phạm tội hai lần trở lên”, điểm i “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên, theo hai tình tiết này đã là tình tiết định tội và định khung hình phạt quy định tại điểm a, điểm d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự nên ý kiến của luật sư P là không có cơ sở. Do đó, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực tác động ba mẹ bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự nên xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhưng cũng đủ răn đe, giáo dục và giúp bị cáo nhận ra sai lầm của mình để cải tạo tốt.

[6]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của bị cáo, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà T yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí khám chữa bệnh, bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng, đã nhận 3.000.000 đồng, còn lại là 27.000.000 đồng; bị cáo đồng ý; do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với số tiền 3.000.000 đồng ông Vũ Đình C ba của bị cáo bồi thường cho bị hại, ông C không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tấm khăn trải nệm màu trắng có nền màu trắng kèm nhiều họa tiết hình bông hoa màu xanh nước biển theo phiếu nhập kho vật chứng số 10/PNK ngày 19/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận GV.

[9]. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, điểm d khoản 2 Điều 145; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Vũ Nguyễn Quốc K phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Vũ Nguyễn Quốc K 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/11/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 592 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Bị cáo Vũ Nguyễn Quốc K phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Trần Huỳnh Thùy A số tiền 27.000.000 đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án nếu chưa thực hiện hết các khoản tiền thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án trên khoản tiền chưa thi hành án.

3. Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm khăn trải nệm màu trắng có nền màu trắng kèm nhiều họa tiết hình bông hoa màu xanh nước biển (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 10/PNK ngày 19/01/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận GV).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Vũ Nguyễn Quốc K nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bị hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận GV;
- Công an quận GV;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận GV;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Thị Hồng Cúc